

Số: /KH-UBND

Hà Nam, ngày tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Chương trình CCHC giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, UBND tỉnh Hà Nam xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng CCHC, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh gắn liền với chuyển đổi số toàn diện để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo động lực để đột phá và thu hút các nguồn lực đầu tư vào tỉnh.

- Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên ứng dụng hiệu quả thành tựu của chuyển đổi số xây dựng nền hành chính của tỉnh ngày càng chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ; Nghị quyết số 17-NQ/TU của Tỉnh ủy; Quyết định số 1578/QĐ-UBND của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; thủ tục hành chính tiếp tục được rút ngắn về thời gian, giảm được chi phí.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC, nhất là tiếp tục nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC của cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (*chuyển đổi số*) trong hoạt động công vụ ở các cơ quan, đơn vị, địa phương và chính quyền cấp xã; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thực hiện việc trao đổi, đối thoại với tổ chức, công dân trên các phương tiện truyền thông.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

- Chú trọng cải thiện nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần giữ vững và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của tỉnh năm 2025.

- Hoàn thành và đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch CCHC năm 2025 của tỉnh; Kế hoạch CCHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của tỉnh được ban hành đúng quy trình, đồng bộ và thống nhất với hệ thống pháp luật của Trung ương.

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và rà soát đơn giản hóa. Bảo đảm trên 95% hồ sơ TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các cấp được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp, để xảy ra tình trạng quá hạn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo quy định và báo cáo giải trình với cơ quan cấp trên.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 80%.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành VBQPPL năm 2015; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL, đảm bảo 100% văn bản đã ban hành được tự kiểm tra, phát hiện và tham mưu xử lý kịp thời những văn bản vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý, triển khai các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Tổ chức rà soát kịp thời, hiệu quả khi có căn cứ rà soát và rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực.

- Đẩy mạnh công tác tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2025, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách TTHC được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2025 bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra.

- Thực hiện tốt việc đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (*nếu có*), bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Rà soát, làm sạch toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã được công bố, công khai, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo công bố, công khai kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước. Phân cấp mạnh mẽ trong giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, tránh phát sinh thủ tục gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; việc thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID trên địa bàn tỉnh; cắt giảm TTHC sau khi đã số hóa dữ liệu đất đai trong lĩnh vực cư trú, đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, để cắt giảm các thông tin phải khai báo khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập:

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương:

- Tổ chức thực hiện các Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án thực trạng và giải pháp sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và các quy định liên quan của pháp luật¹.

- Sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định liên quan của pháp luật.

b) Tham mưu giao biên chế, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm

- Tổ chức giao biên chế năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền phân bổ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc giao chỉ tiêu, quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2804/KH-UBND ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

¹ Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai...

- Trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước; phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội có tính chất đặc thù năm 2026; Nghị quyết về việc giao số lượng hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc lĩnh vực giáo dục năm học 2025 - 2026 và y tế năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Tiếp tục rà soát cắt giảm chỉ tiêu biên chế theo lộ trình và triển khai, thực hiện tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ.

c) Tập trung xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục phê duyệt Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm đối với các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập sau khi hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các bộ, ngành².

d) Thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước do Chính phủ và các bộ, ngành ban hành.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; Kế hoạch số 2803/KH-UBND ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã; phát hiện và xử kịp thời các vấn đề về phân cấp phân quyền.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định về công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tiếp nhận, điều động, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn cán bộ, công chức, viên chức.

² Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập

- Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025.

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ luật hành chính và văn hóa công sở.

2.5. Cải cách tài chính công

- Các đơn vị quản lý hành chính tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh Hà Nam triển khai thực hiện Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định 808/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tinh giản đầu mối các cơ quan khối chính quyền; Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Đẩy mạnh quản lý sử dụng tài sản công theo đúng quy định. Từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước làm cơ sở hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành việc quản lý và sử dụng tài sản công.

- Tiếp tục tổ chức triển khai việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước nhằm xử lý các tồn tại, bố trí sử dụng hợp lý, đúng quy định.

- Các huyện, thị xã, thành phố phấn đấu thu ngân sách nhà nước đạt và vượt mức dự toán được giao năm 2025.

2.6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 02 Nghị quyết: Hỗ trợ đổi mới với cán bộ, công chức, viên chức và người làm công tác chuyên trách chuyên đổi mới số, an toàn, an ninh mạng trong cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam; quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Duy trì nền tảng chia sẻ tích hợp dùng chung (LGSP) phục vụ việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin.

- Duy trì Trung tâm giám sát, điều hành an toàn thông tin mạng (SOC) tỉnh Hà Nam, đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp.

- Duy trì Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính để tích hợp, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Hà Nam.

- Đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; an toàn, an ninh mạng cho cán bộ quản trị mạng các cơ quan, cán bộ, công chức.

- Tham mưu hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Hà Nam năm 2025; triển khai các chương trình, dự án về chuyển đổi số phục vụ xây dựng chính quyền số; tổ chức Chương trình hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

(Có Phụ lục chi tiết các mục tiêu, nhiệm vụ; phân công chủ trì, phối hợp và thời gian thực hiện cụ thể của từng lĩnh vực kèm theo)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện CCHC của người đứng đầu từ UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đến các cơ quan, địa phương. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, thống nhất việc xây dựng và tổ chức, thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của năm và giai đoạn; xây dựng kế hoạch bám sát kế hoạch của tỉnh và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương; lượng hóa các mục tiêu CCHC với mức độ phù hợp, thiết thực; đồng thời, xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm tính khả thi cao nhất; phát động phong trào xây dựng sáng kiến, triển khai các mô hình mới, sáng tạo trong CCHC.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC khi xây dựng kế hoạch chi ngân sách hàng năm của tỉnh.

- Bố trí đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, thực hiện các nhiệm vụ CCHC; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của sở, ngành, địa phương; chỉ đạo thực hiện lập hồ sơ công việc và nộp lưu hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn trên phần mềm lưu trữ điện tử.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

Tiếp tục nâng cao nhận thức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải CCHC; bảo đảm sự nhất quán, kiên trì, liên tục trong triển khai CCHC của

Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và địa phương để thực hiện đúng lộ trình, kế hoạch đề ra.

3. Công tác kiểm tra

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

- Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC nội bộ năm 2025 (*thời gian hoàn thành trong tháng 02/2025*); tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra nghiêm túc, đúng quy trình, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo chính xác, khách quan.

- Tiếp tục phát huy vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đối với công tác CCHC góp phần nâng cao năng lực của đội ngũ công chức làm công tác cải CCHC.

4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của cơ quan hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch. Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp dưới nhiều hình thức khác nhau.

5. Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số, chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ dịch vụ công và trong hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách địa phương để triển khai Kế hoạch.

2. Các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã

1.1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch CCHC năm 2025, nội dung kế hoạch phải đảm bảo rõ nhiệm vụ, kết quả, thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đảm bảo tính hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện. Thời gian hoàn thành: Các sở,

cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, xong trước ngày 15/01/2025; UBND cấp xã xong trước ngày 31/01/2025.

1.2. Tổ chức phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về công tác CCHC, nhất là việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.

1.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Kịp thời tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về kết quả CCHC với UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

1.4. Xây dựng, ban hành kế hoạch khắc phục và nâng cao Chỉ số CCHC năm 2025 của các sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố sau khi Chủ tịch tỉnh công bố kết quả chấm điểm; hoàn thành trước ngày 28/02/2025.

2. Phân công nhiệm vụ đối với các cơ quan chủ trì các nội dung CCHC

Ngoài việc thực hiện những nội dung, nhiệm vụ trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch; các cơ quan có tên dưới đây có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ sau:

2.1. Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá việc triển khai Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; cải cách công vụ.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC nhà nước của tỉnh năm 2025

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp năm 2025 trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác CCHC của tỉnh năm 2025; đảm bảo kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan, địa phương.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất đối với việc thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính, giờ giấc lao động tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã.

- Phối hợp với Báo Hà Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan có liên quan tuyên truyền về CCHC nhà nước; kịp thời cung cấp thông tin về tình hình thực hiện CCHC nhà nước của tỉnh.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả, kịp thời đề xuất với

UBND tỉnh biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.2. Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát TTHC. Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2025 của tỉnh.

2.3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành VBQPPL trên địa bàn tỉnh. Là đầu mối giúp UBND tỉnh rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành.

2.4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chỉ đạo thực hiện việc ứng dụng CNTT trong lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số thuộc phạm vi quản lý.

2.5. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh.

2.6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh; đảm bảo sử dụng có hiệu quả kết quả Chỉ số PCI.

2.7. Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan quan thường trực Hội đồng Sáng kiến tỉnh; chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh xét chấp thuận; công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh đối với sáng kiến lĩnh vực CCHC theo quy định hiện hành.

2.8. Sở Y tế

- Tham mưu triển khai thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công trên địa bàn tỉnh. Năm 2025, phấn đấu mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ y tế công đạt tối thiểu 90%.

- Tiếp tục đề xuất các giải pháp nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

2.9. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai đúng lộ trình các chương trình, đề án, kế hoạch của tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục công lập. Đầu tư xây dựng trường học số, xây dựng thư viện điện tử.

2.10. Sở Lao động - Thương binh và xã hội

- Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ưu đãi đối với người có công (NCC) với cách mạng và thân nhân của họ theo Pháp lệnh Ưu đãi NCC và các văn bản hướng dẫn.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giải quyết chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh. Chú trọng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến đối với nhóm TTHC lĩnh vực NCC, nhất là các TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa một cửa liên thông; 100% hồ sơ TTHC lĩnh vực NCC được giải quyết đúng và trước hạn. Tiếp tục nâng cao chất lượng trong giải quyết TTHC nhằm kịp thời hỗ trợ, giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động thất nghiệp, người lao động đang tìm việc làm; trong đó ưu tiên đổi mới phương thức hỗ trợ, đưa ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả kết nối, tìm việc, giới thiệu việc làm đối với lao động thất nghiệp. Đảm bảo 100% TTHC đề nghị giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp được tiếp nhận và giải quyết đúng quy định, phần đầu 70%TTHC/tổng số TTHC đề nghị giải quyết hưởng Bảo hiểm thất nghiệp được tiếp nhận qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Nâng cao chất lượng phiên giao dịch việc làm, ngày hội việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu tuyển lao động cho các doanh nghiệp để phát triển sản xuất.

2.11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tăng cường khuyến khích, vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; ổn định cơ sở vật chất cho các đơn vị sự nghiệp; đẩy mạnh thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý văn hóa, thể thao và du lịch, đẩy mạnh thực hiện phân cấp cho đơn vị sự nghiệp nhằm tăng tính chủ động; đồng thời, nâng cao vai trò trách nhiệm của các đơn vị trong hoạt động chuyên môn.

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch. Khuyến khích cá nhân, tổ chức ngoài công lập đầu tư xây dựng vui chơi giải trí, rạp chiếu phim; sân vận động, nhà văn hóa từ tỉnh đến cấp huyện và cơ sở. Huy động Nhân dân tham gia đóng góp xây dựng nhà văn hóa, công trình thể dục thể thao cộng đồng, tủ sách báo....

2.12. Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh trong thực hiện TTHC; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC.

- Duy trì tốt việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công – Kiểm soát TTHC và tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

2.13. Báo Hà Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC năm 2025. Chú trọng biểu dương điển hình, mô hình, sáng kiến, giải pháp hiệu quả.

- Xây dựng mạng lưới cộng tác viên trong công tác tuyên truyền, bảo đảm thông tin đa dạng, phong phú, kịp thời, chính xác. Thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo điều hành, kết quả triển khai công tác CCHC trên các ấn phẩm của báo, đài; đa dạng hóa các thể loại tin, bài, ảnh, clip... Trung bình mỗi tháng thực hiện 01 trang/tin chuyên đề CCHC trên báo in, báo hình, báo điện tử và các tin, bài với các nội dung về kết quả triển khai nhiệm vụ CCHC ở các sở, ngành, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của tỉnh Hà Nam, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; } (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Hà Nam, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: LĐVP, TCDNC, HCCKSTT;
- Lưu: VT, TCDNC(T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Xuân Dương